

HƯỚNG DẪN GIẢI CÂU HỎI BÀI 34 TRANG 111

SÁCH GIÁO KHOA SINH HỌC 7

Câu hỏi 1

Số sánh số loài, môi trường sống của lớp cá sụn và lớp cá xương. Đặc điểm cơ bản nhất để phân biệt 2 lớp này là gì

Hướng dẫn giải câu hỏi 1

Tên lớp cá	Số loài	Môi trường sống	Đại diện	Đặc điểm
Cá sụn	850	Nước mặn và nước lợ	Cá mập, cá đuối,...	<ul style="list-style-type: none">- Bộ xương bằng chất sụn- Khe mang trần- Da nhám- Miệng nằm ở mặt bụng
Cá xương	24565	Biển, nước lợ, nước ngọt	Cá chép, cá rô,...	<ul style="list-style-type: none">- Bộ xương bằng chất xương- Xương nắp mang che các khe mang- Da có phủ vảy- Miệng nằm ở phía trước.

Câu hỏi 2

Đọc bảng sau, quan sát hình 34.1 → 7, điền nội dung phù hợp vào ô trống của bảng.

Hướng dẫn giải câu hỏi 2

Bảng. Ảnh hưởng của điều kiện sống tới cấu tạo ngoài của cá

TT	Điều kiện sống	Đại diện	Hình dạng thân	Đặc điểm khúc đuôi	Đặc điểm vây chẵn	Khả năng di chuyển
1	Tầng mặt, thiếu nơi ẩn náu	Cá nhám, cá trích	Thon dài	Khỏe	Bình thường	Bơi nhanh
2	Tầng giữa và tầng đáy, nơi ẩn náu thường nhiều	Cá vền, cá chép	Tương đối ngắn	Yếu	Bình thường	Bơi chậm
3	Trong những hốc bùn đất ở đáy	Lươn	Rất dài	Nhỏ	Tiêu biến	Bơi rất kém
4	Trên mặt đáy biển	Cá đuối, cá bơn	Đẹt, mỏng	Nhỏ	Lớn hoặc nhỏ	Bơi kém

Câu hỏi 3

Hãy nêu đặc điểm chung của cá về: Môi trường sống, cơ quan di chuyển, hệ hô hấp, hệ tuần hoàn, đặc điểm sinh sản và nhiệt độ cơ thể.

Hướng dẫn giải câu hỏi 3

- Môi trường sống: nước mặn, nước ngọt, nước lợ
- Cơ quan di chuyển: vây
- Cơ quan hô hấp: mang
- Hệ tuần hoàn: tim 2 ngăn, máu trong tim đỏ thẫm, máu đỏ tươi đi nuôi cơ thể, có 1 vòng tuần hoàn.
- Sinh sản: thụ tinh ngoài
- Nhiệt độ cơ thể: phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường